TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐST–DS	*Hưng Yên, ngày 05 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 500/2025/TLST–DS ngày 08 tháng 12 năm 2025, về việc "Tranh chấp kiện đòi nợ".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Ông Trần Văn A, sinh năm 1989

Bà Nguyễn Thị Kiều T1, sinh năm 1992;

Đều có địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Về số nợ:

Anh Trần Văn A và chị Nguyễn Thị Kiều T1 trả nợ gốc cho ông Nguyễn Văn T số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Mỗi tháng trả 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) vào ngày 20 hàng tháng kể từ ngày 20/01/2026, ông T tự nguyện không yêu cầu lãi suất.

Kế hoạch trả nợ cụ thể:

Ngày 20/01/2026 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/02/2026 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/03/2026 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/04/2026 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/05/2026 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/06/2026 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/07/2026 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/08/2026 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/09/2026 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/10/2026 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/11/2026 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/12/2026 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/01/2027 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/02/2027 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/03/2027 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/04/2027 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/05/2027 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/06/2027 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/07/2027 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/08/2027 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/09/2027 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/10/2027 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/11/2027 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/12/2027 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Ngày 20/01/2028 trả số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Trường hợp anh Văn A và chị Kiều T1 vi phạm bất kỳ kế hoạch trả nợ nào, ông T có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Trần Văn A và chị Nguyễn Thị Kiều T1 tự nguyện chịu cả số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại ông Nguyễn Văn T số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0003716, ngày 02/12/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Vân Anh